

Số: 500 /QĐ-TCDS

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của
Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HOÁ GIA ĐÌNH

Căn cứ Quyết định số 17/2013/QĐ-TTg ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;

Căn cứ Quyết định số 1699/QĐ-BYT ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định phân cấp quản lý đối với Tổng cục Dân số- Kế hoạch hóa gia đình;

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-TCDS ngày 30 tháng 8 năm 2013 của Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng thuộc Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Trung tâm Đào tạo, Thủ trưởng các tổ chức thuộc Tổng cục và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Các Vụ, đơn vị thuộc Tổng cục;
- Lưu: VT, TCCB (3b).



TỔNG CỤC TRƯỞNG

Đương Quốc Trọng

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng

(Ban hành theo Quyết định số 500/QĐ-TCDS ngày 03 tháng 10 năm 2013 của Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, tài chính và mối quan hệ công tác của Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng (sau đây gọi tắt là Trung tâm Đào tạo).

Điều 2. Vị trí pháp lý

1. Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng là tổ chức sự nghiệp công lập thuộc Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (sau đây gọi tắt là Tổng cục), được thành lập theo Quyết định số 17/2013/QĐ-TTg ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thuộc Bộ Y tế.

2. Trung tâm Đào tạo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước, có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội và cơ sở đào tạo tại thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng.

3. Tên giao dịch

- a) Tiếng Việt: Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng
- b) Tiếng Anh: Center for Population Training
- c) Tên tiếng Anh viết tắt: CPT

4. Địa chỉ giao dịch: 12 Ngô Tất Tố, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Hà Nội.

Điều 3. Tổ chức Đảng và đoàn thể

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Trung tâm Đào tạo thuộc Đảng ủy Tổng cục, Chi bộ lãnh đạo các hoạt động của Trung tâm Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao, trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật Việt Nam và Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội khác trong Trung tâm Đào tạo được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật. Các tổ chức này có trách nhiệm phối hợp với chính quyền để thực hiện nhiệm vụ chính trị của Trung tâm Đào tạo và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình đã được xác định trong Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của tổ chức đó.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Chức năng

Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng có chức năng giúp Tổng cục trưởng tổ chức và thực hiện các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức và những người làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình trong phạm vi cả nước theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nhiệm vụ

- a) Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức và những người làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;
- b) Tổ chức biên soạn giáo trình, chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về dân số - kế hoạch hóa gia đình. Xây dựng phương pháp đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng đối tượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình trong từng giai đoạn;
- c) Xây dựng, kiện toàn và phát triển đội ngũ giảng viên chuyên trách, giảng viên kiêm nhiệm, giảng viên nguồn và cộng tác viên tham gia công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình;
- d) Tổ chức thực hiện hoạt động đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình cho cán bộ, công chức, viên chức và những người làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; cấp chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng theo đúng kế hoạch, chương trình và kết quả đào tạo; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ giảng viên các cấp;
- đ) Phối hợp với các Vụ, đơn vị thuộc Tổng cục, các tổ chức để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình cho cán bộ công chức, viên chức và những người làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình;
- e) Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng; khảo sát nhu cầu và đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng của ngành. Đề xuất phương hướng, giải pháp phát triển và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình;
- g) Thực hiện các hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo, bồi dưỡng về dân số - kế hoạch hóa gia đình cho cán bộ làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình với các cơ sở đào tạo trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được phê duyệt hàng năm;
- h) Quản lý đội ngũ cán bộ, viên chức, quản lý tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật và quy định của Tổng cục;
- i) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng giao.

2. Quyền hạn

a) Tổ chức các hội nghị, hội thảo về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình;

b) Được cấp chứng chỉ về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình theo quy định của pháp luật;

c) Ký kết các hợp đồng đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng tài liệu đào tạo, bồi dưỡng với các tổ chức, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật;

d) Hợp tác về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức với các tổ chức trong và ngoài nước theo thẩm quyền và quy định của pháp luật;

đ) Được sử dụng cơ chế cộng tác viên, giảng viên kiêm nhiệm theo quy định hiện hành;

e) Được tổ chức thực hiện các dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Chương III CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 6. Ban lãnh đạo

1. Lãnh đạo Trung tâm Đào tạo có Giám đốc, các Phó Giám đốc do Tổng cục trưởng bổ nhiệm và miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

2. Giám đốc Trung tâm Đào tạo chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng và trước pháp luật về các hoạt động của Trung tâm.

3. Các Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

4. Chức danh lãnh đạo các phòng thuộc Trung tâm Đào tạo do Tổng cục trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm và được hưởng phụ cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Các Hội đồng

Các Hội đồng trực thuộc Trung tâm Đào tạo được thành lập khi đủ điều kiện theo quy định và theo lộ trình phát triển của Trung tâm Đào tạo. Cơ cấu tổ chức, hoạt động của các Hội đồng được thành lập theo quyết định của Giám đốc Trung tâm Đào tạo và hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đào tạo

1. Ban Giám đốc

2. Các phòng chức năng:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Kế hoạch - Đào tạo;

c) Phòng Nghiệp vụ.

3. Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, nhân sự của các phòng trong Trung tâm Đào tạo do Giám đốc Trung tâm quy định và thực hiện theo quy định của pháp luật và phù hợp với sự phát triển của Trung tâm Đào tạo.

Điều 9. Viên chức của Trung tâm Đào tạo

1. Số lượng viên chức của Trung tâm Đào tạo được xác định theo Đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được bổ sung, điều chỉnh hàng năm theo nhu cầu và chức năng nhiệm vụ được phân công.

2. Viên chức của Trung tâm Đào tạo được tuyển dụng, quản lý, sử dụng và thăng hạng theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 10. Trách nhiệm, quyền lợi của viên chức

1. Viên chức của Trung tâm Đào tạo phải đạt tiêu chuẩn theo quy định của chức danh nghề nghiệp, phải hoàn thành nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm tham gia các hoạt động của Trung tâm; không ngừng học tập, rèn luyện, tu dưỡng để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và chấp hành sự phân công của Giám đốc.

2. Viên chức của Trung tâm Đào tạo có quyền được bố trí công tác theo khả năng và chuyên môn của mình, được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, được thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp khi có đủ điều kiện và được hưởng các quyền lợi khác của viên chức theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Cộng tác viên và lao động hợp đồng

Trung tâm Đào tạo được mời các chuyên gia, cán bộ khoa học thuộc các cơ quan trong và ngoài nước làm cộng tác viên để đáp ứng yêu cầu chuyên môn nhiệm vụ của đơn vị theo đúng quy định của pháp luật.

Trung tâm Đào tạo được sử dụng lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật.

Chương IV TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 12. Chế độ tài chính

1. Trung tâm Đào tạo là tổ chức sự nghiệp công lập, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và ngân hàng để giao dịch theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với cá đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và các quy định của pháp luật về Tài chính - Kế toán.

Điều 13. Nguồn kinh phí hoạt động

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước cấp;
2. Từ nguồn tài trợ, viện trợ, hợp tác quốc tế;
3. Từ nguồn thu khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Các khoản chi

1. Chi thường xuyên, bao gồm:

- a) Lương và các khoản phụ cấp;
- b) Chi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao;
- c) Chi cho các hoạt động dịch vụ.

2. Chi không thường xuyên, bao gồm:

- a) Chi thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia;
- b) Chi thực hiện đơn đặt hàng về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình;
- c) Chi đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm tài sản, thiết bị, sửa chữa lớn tài sản cố định, thực hiện các dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- d) Chi vốn đối ứng thực hiện các dự án có vốn nước ngoài theo quy định;
- e) Chi thực hiện các dự án từ nguồn viện trợ ngoài nước;
- f) Chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao;
- g) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 15. Quản lý tài sản, vật tư, trang thiết bị và xây dựng cơ bản

1. Hàng năm, Trung tâm Đào tạo được dành kinh phí thường xuyên để bảo dưỡng, sửa chữa; hiệu chỉnh trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp và mở rộng cơ sở vật chất của Trung tâm.

2. Kinh phí đầu tư mua sắm trang thiết bị, xây dựng cơ bản được xây dựng theo kế hoạch và tuân thủ các quy định của pháp luật.

3. Tài sản, trang thiết bị và kinh phí của Trung tâm Đào tạo được quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về chế độ quản lý tài chính, tài sản.

Điều 16. Quản lý thu chi tài chính

1. Hàng năm, Trung tâm Đào tạo lập dự toán thu, chi và quản lý sử dụng đối với từng nguồn kinh phí hiện có theo đúng quy định của pháp luật. Giám đốc có trách nhiệm báo cáo tổng hợp và quyết toán hàng quý, hàng năm với các cấp có thẩm quyền theo quy định hiện hành.

2. Trung tâm Đào tạo thực hiện công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

Chương V

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 17. Mối quan hệ với Tổng cục DS-KHHGD

Trung tâm Đào tạo chịu sự quản lý, lãnh đạo toàn diện và trực tiếp của Lãnh đạo Tổng cục.

Trung tâm Đào tạo chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các Vụ quản lý nhà nước có liên quan của Tổng cục theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Mối quan hệ với các cơ quan, đơn vị và cá nhân

Trung tâm Đào tạo được hợp tác với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong và ngoài ngành dân số- kế hoạch hóa gia đình, từ trung ương đến địa phương để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được Tổng cục trưởng giao và phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19.

1. Quy chế này có 6 Chương, 19 Điều, có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.
2. Giám đốc Trung tâm Đào tạo chịu trách nhiệm lãnh đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Trung tâm theo Quy chế này.
3. Trong quá trình thực hiện, trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đào tạo, Quy chế sẽ được Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế.

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Dương Quốc Trọng